**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp 7** | **Tuần 13 Tiết 49, 50: LUYỆN NÓI: PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ VỀ TÁC PHẨM VĂN HỌC** |
| **Hoạt động 1: Đọc nội dung bài “**Luyện nói: Phát biểu cảm nghĩ về tác phẩm văn học**”*.*** | 1. **Chuẩn bị dàn bài: Phát biểu cảm nghĩ về ài thơ “Cảnh khuya”?**
 |

**BÀI GHI CỦA HỌC SINH**

**Tuần 13 Tiết 49, 50:**

**LUYỆN NÓI:**

 **PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ VỀ TÁC PHẨM VĂN HỌC**

**I. Chuẩn bị**

**\*Đề bài:** Phát biểu cảm nghĩ về bài thơ **Cảnh khuya** của Hồ Chí Minh.

 **1. Tìm hiểu đề và tìm ý:**

- Cảnh rừng Việt Bắc đẹp, thơ mộng.

- Tác giả yêu cảnh đẹp thiên nhiên, yêu đất nước.

**2. Dàn bài tham khảo**

a. Mở bài

- Giới thiệu bài thơ và tác giả Hồ Chí Minh

- Nêu cảm xúc chung về bài thơ

b. Thân bài

- Cảm nhận chung về toàn bài thơ

- Cảm nghĩ về từng chi tiết:: tiếng suối, ánh trăng (trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa)

-> bức tranh cảnh khuya đẹp, lung linh, có đường nét, hình khối, màu sắc, âm thanh.

- Cảm nghĩ về tình cảm, tâm trạng của nhà thơ

+ Say sưa trước cảnh đẹp như vẽ của thiên nhiên núi rừng chiến khu trong đêm trăng

+ Lo lắng cho vận mệnh của đất nước, cách mạng

-> tình yêu thiên nhiên và tình yêu đất nước hoà quyện

c. Kết bài

- Tình cảm của em đối với bài thơ và tác giả.

**II. Luyện tập**

**................................................................................................................................................**

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp 7** | **Tuần 13 Tiết 51: MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON: CỐM** |
| **Hoạt động 1: Đọc nội dung bài “**Một thứ quà của lúa non: Cốm**”*.*** | 1. **Nêu một số nét về tác giả Thạch Lam**
2. **Nêu nội dung và nghệ thuật của văn bản?**
 |

**BÀI GHI CỦA HỌC SINH**

**Tuần 13 Tiết 51: MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON: CỐM**

**I. ĐỌC – HIỂU CHÚ THÍCH**

**1. Tác giả:** Thạch Lam – Nguyễn Tường Lân (1910 – 1942)

**2. Tác phẩm:**

**a. Xuất xứ**

Trích từ tập tùy bút Hà Nội băm sáu phố phường ( 1943)

**b. Đọc – chú thích**

**c. Bố cục văn bản**

Bố cục: 3 phần

**d. Thể loại và phương thức biểu đạt**

- Thể loại: tùy bút

- Ptbđ: BC

**II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

**1. Sự hình thành của hạt cốm:**

**-** Cội nguồn cảm xúc: hương thơm từ lá sẽ, mùa thơm từ bông lúa non - > khứu giác.

- Hạt thóc nếp làm nên cốm: là tinh hóa cảu trời đất, thiên nhiên.

- Cách dẫn dắt tạo sự đồng cảm và ấn tượng cho người đọc.

- Kể về cách làm ra cốm, giới thiệu cốm làng Vòng để ca ngợi.

- Tả hình ảnh cô bán cốm.

= > Tôn lên vẻ đẹp truyền thống của dân tộc, mang cả nét đẹp duyên dáng của con người trong cốm langf Vòng

**2. Giá trị đặc sắc của cốm:**

- Là thứ quà riêng, giản dị độc đáo và tinh khiết cảu đất và người Việt Nam.

- Làm quà tết, là sính lễ trong phong tục cưới hỏi.

+ Hồng – cốm tốt đôi: sự hài hòa tuyệt vời về màu sắc hương vị, âm dương

+ Phê phán, chê cười, đáng tiếc cho tục lệ bị phai nhạt.

= > Đầy chất chữ tình và triết lí.

**3. Bàn về sự thưởng thức cốm:**

- Cách thưởng thức cốm:

+ Ăn từng chút, thong thả và ngẫm nghĩ.

+ Thưởng thức cốm bằng mọi giác quan.

= > đó là văn hóa ẩm thực của người Việt Nam.

**III.Ghi nhớ: SGK / 163**

.................................................................................................................................................

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp 7** | **Tuần 13 Tiết 52: CHƠI CHỮ** |
| **Hoạt động 1: Đọc nội dung bài “Chơi chữ”*.*** | 1. **Thế nào là chơi chữ?**
2. **Có mấy lối chơi chữ?**
 |

**BÀI GHI CỦA HỌC SINH**

**Tuần 13 Tiết 52: CHƠI CHỮ**

**I . TÌM HIỂU BÀI**

**1 – Thế nào là chơi chữ:**

**a. Ví dụ/sgk/163**

**b. Nhận xét**

\_ **Lợi 1**: thuận lợi, lợi lộc.

\_ **Lợi 2**: cái lợi ( nướu răng ).

**->** Dựa trên hiện tượng từ đồng âm khác nghĩa. **🡪 Chơi chữ.**

**2. Các lối chơi chữ:**

**a. Ví dụ/sgk/164**

**b. Nhận xét**

- ranh tướng, nồng nặc

-> dùng lối nói trại âm.

- > Điệp phụ âm (M)

Cá đối -> cối đá

Mèo cái -> mái kèo

-> Dùng lối nói lái.

- Sầu riêng 1: Tính từ): chỉ 1 trạng thái tâm lí tiêu cực cá nhân;

- Sầu riêng 2: (DT chung): chỉ 1 loại quả ở miền Nam.

-> dùng từ đồng âm.

- Sầu riêng # Vui chung (TT): chỉ 1 trạng thái tâm lí tích cực tập thể.

-> dùng từ trái nghĩa.

**II . Ghi nhớ: SGK / 164, 165.**

**HẾT**